

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 18 /2010/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Buôn Ma Thuột, ngày 30 tháng 6 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành “Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý  
cà phê Buôn Ma Thuột đối với sản phẩm cà phê nhân Robusta”**

Q&CÔNG NGHỆ ĐẮK LẮK  
CÔNG VĂN ĐẾN  
Số 994 Ngay 2/1/2010

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND, ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật sở hữu trí tuệ, ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, ngày 22/9/2006 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp; và Nghị định số 105/2006/NĐ-CP của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý Nhà nước về sở hữu trí tuệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 19/TTr-KHCN, ngày 14/4/2010;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuột đối với sản phẩm cà phê nhân Robusta”.

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở: Công Thương, Nông nghiệp & PTNT, Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột và các đơn vị liên quan theo dõi và hướng dẫn thực hiện theo đúng Quy chế này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Vụ pháp chế - Bộ KH&CN;
- Cục kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh (để đưa tin);
- TTTT Công báo;
- Lưu VT, TH (T-80b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Sỹ Thanh

**QUY CHẾ**  
**QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ BUÔN MA THUỘT**  
**ĐỐI VỚI SẢN PHẨM CÀ PHÊ NHÂN ROBUSTA**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 18 /2010/QĐ-UBND,  
ngày 30 /6/2010 của UBND tỉnh)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý (CDDL) Buôn Ma Thuột cho sản phẩm cà phê nhân Robusta (sau đây gọi tắt là cà phê nhân).

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Quy chế này áp dụng đối với tất cả các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng, các tổ chức quản lý sử dụng CD DL cà phê Buôn Ma Thuột.

b) Tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng CD DL có thể là các cơ sở cà phê, các tổ chức sản xuất (công ty, hợp tác xã v.v...); nhà kinh doanh, xuất khẩu; đại lý hợp pháp có liên quan đến dây chuyền sản xuất kinh doanh cà phê nhân mang chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuột.

c) Tổ chức quản lý đối với CD DL cà phê BMT là tổ chức do cộng đồng cà phê trong vùng địa danh lập ra một cách hợp pháp, hoạt động vì quyền lợi cộng đồng, theo điều lệ được các thành viên của tập thể thống nhất, các cơ quan chức năng quản lý Nhà nước trong tỉnh được uỷ quyền nhằm hỗ trợ các thành viên của cộng đồng đăng ký sử dụng và tổ chức quản lý, kiểm soát CD DL cà phê Buôn Ma Thuột.

**Điều 2.** Giải thích từ ngữ

1. Chỉ dẫn địa lý là dấu hiệu dùng để chỉ sản phẩm có nguồn gốc từ khu vực, địa phương, vùng lãnh thổ hay quốc gia cụ thể (Điều 4, khoản 22 của Luật Sở hữu trí tuệ).

2. Chỉ dẫn địa lý được bảo hộ là tên của một vùng, một địa phương, hoặc trong một số trường hợp đặc biệt, là tên của một quốc gia, được dùng để gắn lên một sản phẩm nông sản hoặc thực phẩm để mô tả sản phẩm:

- Có nguồn gốc từ vùng, nơi hoặc quốc gia tương ứng

- Có chất lượng đặc thù, danh tiếng hoặc tính chất riêng nào đó mà do tính chất đặc thù của nguồn gốc địa lý tạo nên

- Việc sản xuất, chế biến được tiến hành trọng phạm vi của vùng địa lý đã được xác định<sup>(1)</sup>.

3. Chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuột là dấu hiệu dùng để chỉ dẫn đối với sản phẩm cà phê nhân Robusta được sản xuất và chế biến trong vùng địa danh BMT, có các điều kiện đặc thù về địa lý tự nhiên và truyền thống sản xuất dẫn đến chất lượng sản phẩm có những đặc tính khác biệt.

4. Sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuột là sản phẩm cà phê nhân Robusta có nguồn gốc nguyên liệu từ vùng địa danh Buôn Ma Thuột.

5. Đăng ký quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột là hoạt động nhằm xác lập quyền được sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột của các tổ chức, cá nhân hội đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và tuân thủ các quy định tại quy chế này.

6. Sử dụng chỉ dẫn địa lý là việc thực hiện các hành vi sau đây:

a) Gắn chỉ dẫn địa lý được bảo hộ lên hàng hoá, bao bì hàng hoá, phương tiện kinh doanh, giấy tờ giao dịch trong hoạt động kinh doanh.

b) Lưu thông, quảng cáo sản phẩm nhằm để bán hoặc lưu giữ để bán hàng hoá có mang chỉ dẫn địa lý được bảo hộ.

7. Vùng địa danh tương ứng với chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuột là khu vực địa lý có các điều kiện tự nhiên đặc thù với ranh giới được xác định trên bản đồ, tại đó diễn ra một, một số hoặc toàn bộ các công đoạn của quá trình sản xuất cà phê nhân.

8. Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột là tổ chức xã hội nghề nghiệp tập hợp và đại diện cho các tổ chức, cá nhân sản xuất và kinh doanh cà phê hoạt động trên nguyên tắc tự nguyện, nhằm phối hợp quản lý và sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột.

### **Điều 3. Hệ thống quản lý chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuột**

Hệ thống quản lý CDĐL Cà phê Buôn Ma Thuột bao gồm Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột và đại diện các sở, ngành chức năng quản lý Nhà nước được UBND tỉnh uỷ quyền và chịu trách nhiệm cấp và quản lý quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN SẢN XUẤT, KINH DOANH**

### **SẢN PHẨM CÀ PHÊ MANG CDĐL CÀ PHÊ BMT**

#### **Điều 4. Các điều kiện sản xuất sản phẩm cà phê nhân mang CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột.**

<sup>(1)</sup> Để được bảo hộ, toàn bộ sản phẩm phải có tính truyền thống và ít nhất cũng đã được chế biến một phần trong phạm vi vùng địa lý và nhờ đó mà có những đặc điểm độc đáo

Các tổ chức cá nhân sản xuất cà phê nhân mang CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột phải nằm trong vùng địa danh đã được cấp đăng bạ theo Quyết định số 896/QĐ-SHTT, ngày 14/10/2005, là các vùng lãnh thổ thuộc các huyện: Cư M'gar, Ea H'leo, Krông Ana, Cư Kuin<sup>2</sup>, Krông Buk, thị xã Buôn Hồ<sup>3</sup>, Krông Năng, Krông Păk, thành phố Buôn Ma Thuột (kèm theo bản đồ vùng địa danh) và đáp ứng các điều kiện sau:

1. Điều kiện tự nhiên đặc thù:

- a) Đất trồng cà phê là đất đỏ bazan;
- b) Địa hình: có độ cao so với mặt biển từ 400- 800m;
- c) Biên độ dao động nhiệt độ ngày và đêm:
  - Từ tháng IX đến tháng X có biên độ nhiệt ngày và đêm từ 11,3<sup>0</sup>C trở lên.
  - Từ tháng XI đến XII có biên độ nhiệt ngày và đêm từ 13,5<sup>0</sup>C trở lên.

2. Điều kiện tự nhiên liên quan:

- a) Tầng dày lớp đất trên 70cm và độ dốc ít hơn 15<sup>0</sup>;
- b) Số giờ nắng trong năm trung bình là 2.400 – 2.800 giờ;
- c) Nhiệt độ trung bình các tháng trong năm là 24 – 26<sup>0</sup>C;
- d) Tổng lượng mưa trung bình từ tháng V - IX : ≥ 1.000mm;
- đ) Tổng lượng mưa trung bình tháng I: ≤ 15mm;

3. Quy trình sản xuất chế biến cà phê mang chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuột:

Thực hiện theo Quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc thu hoạch và chế biến theo Quyết định số 674/QĐ-UB, ngày 20/4/2005 của UBND tỉnh ban hành.

**Điều 5. Quy định về các điều kiện kinh doanh sản phẩm cà phê mang CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột.**

Các tổ chức, cá nhân kinh doanh cà phê nhân mang CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Sản phẩm cà phê nhân được thực hiện toàn bộ các công đoạn chế biến (sơ chế, phơi, sấy, đánh bóng, phân loại, đóng gói) nằm trong vùng địa danh;

2 Sản phẩm cà phê nhân được thực hiện một phần các công đoạn chế biến nằm trong vùng địa danh hoặc chế biến ở ngoài vùng địa danh phải truy xuất được nguồn gốc nguyên liệu từ vùng địa danh mang CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột;

3. Đặc thù chất lượng sản phẩm mang CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột phải đảm bảo các đặc tính cơ bản sau (theo Quyết định số 896/QĐ-SHTT ngày 14/10/2005 đã đăng bạ):

<sup>2</sup> Cư Kuin là huyện mới tách từ huyện Krông Ana

<sup>3</sup> Buôn Hồ là thị xã mới tách ra từ huyện Krông Buk.

Đặc tính sản phẩm:

- Màu: Xanh xám, xanh lục hoặc xám lục nhạt.
  - Kích thước hạt: Dài 10 - 11mm, rộng 6 - 7 mm, dày 3 - 4mm.
  - Mùi: Khi rang đến độ chín thích hợp có hương thơm đặc trưng của cà phê.
    - Vị nước cà phê đăng dịu, nhẹ, không chát, (đặc thù).
    - Hàm lượng cà phê in: từ 2,0 đến 2,2 % chất khô (đặc thù).
4. Phân loại chất lượng cà phê nhân theo Tiêu chuẩn sản phẩm: TCVN 4193-2005.

### Chương III

## ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ ĐỐI VỚI CÀ PHÊ NHÂN ROBUSTA BUÔN MA THUỘT

**Điều 6.** Điều kiện để đăng ký sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột.

1. Các tổ chức, cá nhân trong vùng địa danh Buôn Ma Thuột có nhu cầu sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột trong sản xuất, kinh doanh cà phê nhân Robusta phải làm hồ sơ đăng ký nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 4 (đối với sản xuất) và Điều 5 (đối với kinh doanh) của Quy chế này.
2. Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột thực hiện việc kiểm tra và xác nhận hồ sơ yêu cầu cấp quyền sử dụng CDĐL.

**Điều 7.** Hồ sơ đăng ký sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột

1. Đơn yêu cầu cấp Giấy giấy chứng nhận quyền sử dụng CDĐL theo mẫu (2 bản).
2. Giấy xác nhận đủ điều kiện sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 1, Điều 6 quy chế này (1 bản).
3. Bản sao giấy tờ sản xuất, kinh doanh cà phê hợp pháp bao gồm:
  - a) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc quyết định giao đất trồng cà phê đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất cà phê;
  - b) Giấy phép kinh doanh đối với các tổ chức, cá nhân chế biến, kinh doanh cà phê;
4. Sơ đồ mô tả phạm vi lãnh thổ CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột trong đó chỉ dẫn địa điểm sản xuất kinh doanh của người nộp đơn (1 bản);
5. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký Nhãn hiệu được bảo hộ (nếu có);
6. Giấy ủy quyền nếu tổ chức, cá nhân không trực tiếp nộp hồ sơ theo yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng CDĐL.
7. Hồ sơ nộp tại Sở Khoa học và Công nghệ - là cơ quan được UBND tỉnh ủy quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột.

## **Điều 8. Cấp chứng nhận quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột**

### **1. Thủ tục xem xét đơn:**

a) Trong vòng 07 ngày làm việc, Sở Khoa học và Công nghệ xem xét hồ sơ nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7 của Quy chế này sẽ thông báo hồ sơ hợp lệ để tiến hành làm thủ tục cấp chứng nhận quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột cho tổ chức hoặc cá nhân nộp đơn đăng ký.

b) Nếu chưa đạt yêu cầu, sẽ thông báo sửa đổi bổ sung đơn; các tổ chức, cá nhân trong vòng 20 ngày làm việc phải bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ; nếu quá thời gian trên thì từ chối chấp nhận hồ sơ.

### **2. Cấp giấy chứng nhận:**

Trong vòng 15 ngày làm việc, kể từ ngày có thông báo hồ sơ hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ ra quyết định cấp “Giấy chứng nhận” quyền sử dụng CDĐL cho tổ chức, cá nhân nộp đơn.

### **3. Nội dung cấp Giấy chứng nhận theo mẫu kèm theo Quy chế.**

## **Điều 9. Sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột:**

1. Mỗi tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột sẽ được hướng dẫn đăng ký để cấp một mã số, mã vạch riêng và được gắn kèm theo dấu hiệu CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột lên bao bì, dụng cụ chứa sản phẩm cà phê đảm bảo chất lượng, có xuất xứ từ vùng địa danh BMT hoặc sử dụng trên các hợp đồng giao dịch và tài liệu quảng bá kinh doanh;

2. Được in ấn trên bao bì sản phẩm, giấy tờ, giao dịch kinh doanh trong và ngoài nước, bảng hiệu ở trụ sở, quảng cáo pa nô, áp phích theo quy định của pháp luật; được đăng ký ra nước ngoài theo các hiệp định quốc tế đối với sản phẩm cà phê nhân Robusta mang CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột;

3. CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột được sử dụng đảm bảo đúng mục đích, đúng đối tượng sản phẩm và không được chuyển giao cho bất kỳ cá nhân, tổ chức khác chưa được quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột;

4. Sản phẩm cà phê có dấu hiệu xác nhận sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột phải có hồ sơ lưu được gắn mã số, mã vạch để theo dõi quản lý và có thể truy xuất được nguồn gốc khi cần thiết;

5. Thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận quyền sử dụng CDĐL là 5 năm.

## **Điều 10. Thu hồi và cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng CDĐL**

### **1. Thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý**

Nếu tổ chức hoặc cá nhân nào vi phạm quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột theo quy định Điều 21, Chương VI sẽ bị đình chỉ hiệu lực hoặc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột

### **2. Cấp lại quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý**

Tổ chức, cá nhân bị thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột, sau khi khắc phục các điểm vi phạm, có thể làm hồ sơ xin cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột. Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột là tổ chức kiểm tra và xác nhận hồ sơ đủ điều kiện. Hồ sơ xin cấp lại theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này.

**Điều 11.** Trách nhiệm và nghĩa vụ của người được cấp chứng nhận quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột.

1. Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột có trách nhiệm:

a) Sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột đúng danh mục được cấp quyền sử dụng

b) Đăng ký bảo hộ nhãn hiệu riêng để gắn dấu hiệu CDĐL lên sản phẩm cà phê đã được đăng ký bảo hộ nhãn hiệu.

c) Bảo vệ lợi ích hợp pháp quyền sử dụng CDĐL được chứng nhận;

d) Được hưởng ưu đãi về giá cả từ uy tín, chất lượng và sự nổi tiếng của sản phẩm mang lại.

2. Tổ chức, cá nhân được cấp chứng nhận quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột có nghĩa vụ:

a) Bảo đảm chất lượng đặc thù của sản phẩm cà phê mang CDĐL Buôn Ma Thuột.

b) Bảo đảm truy nguyên được nguồn gốc sản phẩm; quy trình sản xuất, chế biến theo tiêu chuẩn đã được đăng ký cấp đăng bạ CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột.

c) Thực hiện các yêu cầu và tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan Nhà nước, tổ chức Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột thực hiện việc kiểm tra, giám sát phân định chất lượng sản phẩm cà phê nhân sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột khi cần thiết.

d) Đóng phí và lệ phí theo quy định; áp dụng Thông tư số 22/2009/TT-BTC, ngày 04/02/2009 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp.

**Điều 12:** Quyền lợi của người được cấp quyền sử dụng CDĐL cà phê Buôn Ma Thuột

1. Được cung cấp thông tin cập nhật về thị trường cà phê trong nước và thế giới về các dạng cà phê đặc thù (cà phê có CDĐL; cà phê hữu cơ; cà phê sinh thái; cà phê có chứng nhận hoặc kiểm tra...);

2. Được ưu tiên tham gia vào các đoàn khảo sát trong và ngoài nước các sản phẩm cà phê đặc thù có danh tiếng để học tập kinh nghiệm sản suất và kinh doanh cà phê có CDĐL; các cà phê có chứng nhận hoặc kiểm tra;

3. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân có tham gia vào các chương trình sản phẩm cà phê có chứng nhận (hữu cơ, thương mại công bằng, UTZ certified,